

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ B, TỈNH Đ**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397; khoản 2 Điều 149; Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1849/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 8 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Bà Chu Thị H, sinh năm 1996.

Địa chỉ thường trú: Thôn 5, xã Quảng Kim, huyện Quảng Trạch, tỉnh Quảng Bình.

Địa chỉ tạm trú: phường Long Bình, tHnh phố B, tỉnh Đ.

2. Ông Từ Đình C, sinh năm 1995.

Địa chỉ thường trú: Thôn 5, xã Quảng Kim, huyện Quảng Trạch, tỉnh Q

Địa chỉ tạm trú: phường Long Bình, tHnh phố B, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tòa án đã tiến Hnh hòa giải để vợ chồng đoàn tụ; giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng. Tuy nhiên hòa giải đoàn tụ không tHnh và các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ việc như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C có 01 con chung tên Từ Hoàng Phúc, sinh ngày 25/02/2018.

Ly hôn, ông bà thỏa thuận giao cháu Từ Hoàng Phúc cho bà Chu Thị H trực

tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, ông Từ Đình C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Từ Đình C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

[3] Về tài sản chung: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về lệ phí Tòa án: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0006508 ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự TP. B. Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C đã nộp xong lệ phí.

[6] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh ngày 21 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Giao cháu Từ Hoàng Phúc, sinh ngày 25/02/2018 cho bà Chu Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Tạm thời, ông Từ Đình C không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Từ Đình C có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C trình bày không có, không đặt ra xem xét.

- Về nợ chung: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C trình bày không có, không đặt ra xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C mỗi người phải chịu lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0006508 ngày 10/8/2020 của Chi cục Thi Hành án dân sự TP. B. Bà Chu Thị H và ông Từ Đình C đã nộp xong lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban Hnh và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. B;
- Chi cục thi Hình án dân sự TP. B;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Dương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Ngọc T